

Số: /BC-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Kế hoạch số 5173/KH-UBND ngày 10/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023. Trên cơ sở đó, UBND huyện đã ban Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/12/2023 về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 như sau:

1. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền:

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
I	Kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 (Số liệu kê khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023. Số liệu công khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 và không bao gồm kết quả công khai các bản kê khai của các năm trước và sau năm 2023)		
1	Số người đã kê khai TSTN lần đầu	Người	03
2	Số người đã kê khai TSTN hằng năm	Người	209
3	Số người đã kê khai TSTN bổ sung	Người	0
4	Số người đã kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ	Người	132
5	Tổng số người đã được công khai bản KKTS	Người	212

5.1	Số người đã công khai bản KKTS bằng hình thức niêm yết	Người	147
5.2	Số bản kê khai công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp	Người	65
5.3	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra tỉnh)	Bản KK	77
5.4	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Ủy ban kiểm tra huyện ủy)	Bản KK	132
II	Kết quả xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 (số liệu tính từ ngày 08/02/2023 đến ngày 31/12/2023)		
6	Tổng số người đã tiến hành xác minh trong kỳ. Trong đó:	Người	11
6.1	Số người được xác minh ngẫu nhiên theo kế hoạch của năm 2022	Người	11
6.2	Số người được xác minh thuộc trường hợp khác	Người	
7	Số người đã ban hành kết luận xác minh	Người	11
7.1	Số người chưa ban hành kết luận xác minh	Người	
8	Tổng số người đã có kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc có hành vi vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập trong đó có ít nhất 01 hành vi không trung thực nêu trên.	Người	0
9	Số người có kết luận về những vi phạm, sai sót khác như kê khai sai mẫu, chưa đảm bảo theo hướng dẫn, không đầy đủ thông tin, thiếu chính xác về số liệu, thông tin kê khai, chậm thời hạn quy định... (nhưng không bị kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm)	Người	0

III	Kết quả xử lý vi phạm trong công tác kê khai tài sản, thu nhập		
10	Số người bị xử lý do không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm	Người	0
10.1	Xóa tên khỏi danh sách những người ứng cử	Người	0
10.2	Không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử vào chức vụ đã dự kiến	Người	0
10.3	Kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo	Người	0
10.4	Kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương	Người	0
10.5	Kỷ luật bằng hình thức giáng chức	Người	0
10.6	Kỷ luật bằng hình thức cách chức	Người	0
10.7	Kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm	Người	0
11	Số người bị xử lý kỷ luật do có những vi phạm khác trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0

2. Đánh giá chung

a) Ưu điểm:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh, sự lãnh chỉ đạo của Huyện ủy; Ủy ban nhân dân huyện đã phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh tra năm 2022 và hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời xây dựng Kế hoạch và triển khai đến các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện. Các cơ quan đơn vị chủ động đôn đốc cán bộ, công chức tuân thủ nghiêm các quy định về kê khai tài sản, thu nhập hàng năm cơ bản đảm bảo theo quy định, đạt tỷ lệ 100%.

b) Tồn tại, hạn chế:

Trong quá trình triển khai công tác kê khai ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương đôi lúc còn lúng túng trong việc kê khai dẫn đến việc kê khai phải làm lại nên việc nộp bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập còn chậm.

c) Giải pháp thời gian tới:

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền về công tác kê khai, tạo sự thống nhất trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức về việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc việc kê

khai và công khai bản kê khai tài sản theo quy định của pháp luật. Cán bộ, công chức thuộc diện kê khai tài sản phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn. Hình thức, thời điểm, phạm vi công khai bản kê khai tài sản của cán bộ, công chức thực hiện theo quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng.

3. Kiến nghị, đề xuất: Không

Trên đây là kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT huyện ủy, HĐND huyện | (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trương Xuân Vỹ